

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ Đ L  
TỈNH LÂM ĐỒNG**  
Bản án số: 05 /2024/HSST  
Ngày : 12/01/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ L, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Bà Nguyễn Thị Diệu Nga

+ *Các Hội thẩm nhân dân*: 1/. Ông Mai Phú  
2/. Bà Đỗ Thị Thu Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Thanh Tài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ L, Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ L, Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Đăng Nghĩa - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 01 năm 2024. Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ L, Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 327/2023/HSST ngày 12 tháng 12 năm 2023; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 308/2023/QĐ-HSST ngày 19 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức Tr**, sinh ngày 03/10/1987. Nơi sinh: Lâm Đồng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 5/68 Đào Duy T, Phường A, thành phố Đ L, tỉnh Lâm Đồng. Chỗ ở: 5/68 Đào Duy Từ, Phường 4, thành phố Đ L, tỉnh Lâm Đồng. Trình độ học vấn: 08/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Nguyễn Văn Thu. Con bà: Nguyễn Thị Ánh Tuyết. Vợ: Kiều Thị Thu Thủy (đã ly hôn). Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016.

**Tiền án:**

+ Ngày 23/5/2019 Nguyễn Đức Tr bị Tòa án nhân dân thành phố Đ L xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong vào ngày 23/8/2020.

+ Ngày 23/3/2021 Nguyễn Đức Tr bị Tòa án nhân dân thành phố Đ L xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/12/2021. Tại bản án này đã xác định là tái phạm, hiện chưa được xóa án tích.

**Tiền sự:** Không.

**Nhân thân:**

+ Ngày 22/02/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ L xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội Cố ý gây thương tích; ngày 16/3/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ L xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt chung là 42 tháng tù, đã chấp hành xong vào ngày 17/8/2012.

Bị cáo bị bắt từ ngày 05/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ L. Có mặt.

Người bị hại:

- Em Phùng Hoàng Vĩnh L, sinh năm 2006.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phùng Hữu Th, sinh năm: 1972

Cùng địa chỉ: 32 Th, Phường A, thành phố Đ L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Huỳnh Thị Cúc, sinh năm 1983

Địa chỉ: 32 T, Phường A, thành phố Đ L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/10/2023, Tr đi đến khu vực trước cổng trường Tr học phổ thông chuyên Thăng Long ở số 10, Trần Phú, phường 3, thành phố Đ L thì phát hiện thấy một xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen, biển kiểm soát: 49B2- 134.31 của em Phùng Hoàng Vĩnh Lợi đang dựng trước cổng trường, trên xe cắm sẵn chìa khóa và không có người trông coi, Tr đi đến vị trí để xe mô tô rồi ngồi lên xe, mở khóa, nổ máy và điều khiển xe chạy xuống huyện Lâm Hà để gặp bạn. Khi Tr đi đến khu vực thị trấn Đinh Văn, huyện Lâm Hà thì bị lực lượng công an của thị trấn Đinh Văn kiểm tra hành chính, do Tr không xuất trình được giấy tờ xe nên Công an thị trấn Đinh Văn đã mời Tr về trụ sở làm việc. Tại cơ quan công an, Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận định giá số 101/KL-ĐG ngày 13/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ L, Lâm Đồng xác định: Tại Kết luận định giá số 154/KL-HĐĐG ngày 11/10/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định chiếc xe máy trên trị giá 15.000.000đ. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ tài sản và trả lại cho chủ sở hữu là bà Huỳnh Thị Cúc, bà Cúc đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKSĐL-LĐ ngày 11/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ L, Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Đức Tr về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức Tr khai nhận khoảng 16 giờ 30 phút ngày 04/10/2023, bị cáo đã lợi dụng sự mất cảnh giác của người bị hại Phùng Hoàng Vĩnh Lợi, để xe máy trước cổng trường chuyên Thăng Long nhưng vẫn cắm chìa khóa và không có người trông coi, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen, biển kiểm soát: 49B2- 134.31 trị giá 15.000.000đ đồng với các hành vi cụ thể như cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ L giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức Tr đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và lời khai của người bị hại, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo thực hiện việc lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 15.000.000 đồng, có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo

Tr tái phạm nguy hiểm, nên Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 điều 173; Điều 38. Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Tr từ 42 tháng đến 48 tháng tù.

Phản trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ tài sản và trả lại cho người bị hại, hiện nay người bị hại không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường gì thêm nên không xem xét để giải quyết. về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra – công an thành phố Đ L đã trả lại xe cho chủ sở hữu nên không đề cập.

Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện bị hại: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

*Về hành vi, quyết định tố tụng:*

Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ L, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ L, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người bị hại, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

*Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đức Tr:*

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc lợi dụng người bị hại chủ quan và mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của mình, đã lén lút để chiếm đoạt xem máy, trị giá 15.000.000 đồng với mục đích để sử dụng cho nhu cầu cá nhân là hành vi trái pháp luật, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Đức Tr đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được qui định tại điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

*Về tình tiết định khung hình phạt:*

Hành vi phạm tội của bị cáo chiếm đoạt tài sản trị giá 15.000.000 đồng. Tuy nhiên, ngày 23/3/2021, bị cáo Nguyễn Đức Tr bị Tòa án nhân dân thành phố Đ L xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Nay bị cáo lại phạm

tội do lỗi cố ý nên bị cáo vi phạm vào tình tiết định khung quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

*Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

*Về trách nhiệm dân sự:*

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ tài sản và trả lại cho chủ sở hữu. Nay người bị hại và người liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

*Về xử lý vật chứng:*

Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 49B2-134.31 cho chủ sở hữu theo quy định nên xem xét giải quyết.

*Về án phí:* Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2]. Áp dụng điểm g khoản 2 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo: Nguyễn Đức Tr 36 ( ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2023.

[3]. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về lệ phí, án phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ L
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an thành phố Đ L
- Chi cục Thi hành án TP Đ L
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi thi hành án phạt tù;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**( đã ký và đóng dấu)**

**Nguyễn Thị Diệu Nga**

